TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HS-ST
Ngày 08-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Thu Hiền;

Bà Bùi Thị Hương.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

VTK, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1994 tại Ninh Bình. Nơi ĐKHKTT: Xóm 2, xã A, huyện B, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: Số 04 C, D, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông G (đã chết) và bà H; có vợ là I và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01-7-2022 đến ngày 05-7-2022 chuyển tạm giam - Có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông NCK1 - Vắng mặt.

2. Anh NCK2 - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 30-6-2022, VTK đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết từ địa chỉ số 04 C, D, phường E, quận F đến khu vực đường tàu J, quận K để mua ma túy. Khi đến nơi, VTK xuống xe và bảo người xe ôm đứng chờ rồi một mình đi vào trong khu vực đường tàu gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết số tiền 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn) đồng được 04 gói nilon bên trong có chứa ma túy Heroine. Sau khi nhận ma túy, VTK tiếp tục đi xe ôm đến một nhà nghỉ (không rõ địa chỉ) tại khu vực chân Cầu Niệm, quận K. VTK tiếp tục bảo người xe ôm đứng đợi ở ngoài còn VTK một mình đi lên thuê phòng nghỉ. Tại phòng nghỉ, VTK sử dụng dao tem cắt 04 gói ma túy đã mua được và chia thành 17 phần rồi gói vào tờ giấy màu trắng có kích thước 2,5cmx1,1cm, sau đó VTK xé túi nilon màu hồng bọc 17 gói giấy trắng lại, dùng bật lửa gar hơ lại và cất vào một vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long mềm màu vàng rồi cất giấu vào túi áo ngực bên phải VTK đang mặc. Sau đó, VTK bảo người xe ôm tiếp tục chở đến khu vực cổng bến tàu khách du lịch L (địa chỉ số 01 L, phường M, quận F) để ngồi uống nước. Trong lúc đang uống nước thì VTK bị lực lượng Bộ đội Biên phòng Cửa khẩu Cảng Hải Phòng kiểm tra, phát hiện và thu giữ: Trong túi áo ngực bên phải VTK đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long mềm màu vàng bên trong có 17 gói giấy có kích thước 2,5cmx1,1cm đều chứa chất bột màu trắng, bên ngoài mỗi gói giấy đều được bọc bởi lớp nilon màu hồng; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng, trước ngực áo bên trái có dòng chữ Jupiter Việt Nam và số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 325/KL-KTHS(MT) ngày 01-7-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,42 gam, là loại: Heroine*".

Tại Cơ quan điều tra, VTK khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định chất ma túy, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về tài sản, vật chứng:

- Lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong phong bì thư và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 325MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long mềm màu vàng; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng, trước ngực áo bên trái có dòng chữ Jupiter Việt Nam và số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng để giải quyết theo vụ án.

- Đối với con dao tem sau khi sử dụng xong, VTK đã vứt đi nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSHB ngày 10-10-2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố VTK về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, VTK nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Bị cáo VTK thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: VTK từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01-7-2022. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong phong bì thư và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 325MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long mềm màu vàng; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng, trước ngực áo bên trái có dòng chữ Jupiter Việt Nam.

Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo VTK phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo VTK không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với người xe ôm chở VTK, hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể và VTK không nói cho người này biết việc VTK đi mua ma túy sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng không xử lý.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho VTK, quá trình điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của người chứng kiến:* Tại phiên tòa, người chứng kiến là ông NCK1 và anh NCK2 vắng mặt không có lý do. Xét thấy, người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến do trước đó người chứng kiến đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với người chứng kiến.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 30-6-2022, tại khu vực cổng bến tàu khách du lịch L (địa chỉ số 01 L, phường M, quận F), lực lượng chức năng đã kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang VTK có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo khai nhận là ma túy Heroine, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tại Kết luận giám định số 325/KL-KTHS(MT) ngày 01-7-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,42 gam, là loại: Heroine*". Hành vi nêu trên của VTK đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 1,42 gam ma túy Heroine, nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy

định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy ngày 30-3-2021, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về hình phạt:*

[8] *Về hình phạt chính:* Trên cơ sở xem xét khối lượng ma túy; đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo quy định của pháp luật nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở**.**

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có căn cứ xác định có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[10] *Về xử lý tài sản, vật chứng*:

[10.1] Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong phong bì thư và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 325MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long mềm màu vàng do liên quan đến hành vi phạm tội.

[10.2] Đối với 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng, trước ngực áo bên trái có dòng chữ Jupiter Việt Nam, bị cáo không nhận lại và xác định không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10.3] Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

[11] *Về các vấn đề khác:*

[11.1] Đối với người xe ôm chở VTK, hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể và VTK không nói cho người này biết việc VTK đi mua ma túy để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng không xử lý là có căn cứ.

[11.2] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho VTK, quá trình điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: VTK 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01-7-2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong phong bì thư và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 325MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long mềm màu vàng và 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng, trước ngực áo bên trái có dòng chữ Jupiter Việt Nam.

Tạm giữ số tiền 200.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 18-10-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng và Biên lai thu tiền số 0005246 ngày18-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo VTK phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Chung